

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NINH HẢI  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 24-8-2022.

V/v: *Ly hôn, tranh chấp nuôi con.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI - TỈNH NINH THUẬN**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vân Thị Thu Sang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Tấn Đạt và bà Huỳnh Thị Bích Nhung.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Bá Đức - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa:***  
Ông Tài Đại Diện– Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 92/2022/TLST-HNGĐ ngày 13/4/2022 về việc tranh chấp "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/8/2022 giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Bà Phan Thị Th - sinh năm: 1987 (có mặt).

***- Bị đơn:*** Ông Võ Ngọc Phu- sinh năm: 1983 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn G Đ, xã T H, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn bà Phan Thị Th trình bày:*

Bà và ông Võ Ngọc Ph tiến đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Tân Hải cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 10 ngày 23/3/2009.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn do ông Ph thường xuyên ghen tuông vô cớ rồi đánh đập bà. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2019 đến nay, không còn quan tâm chăm sóc nhau. Vì tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Ph.

Về con chung: vợ chồng có 03 con chung là cháu Võ Nguyên G, sinh ngày 02/6/2010, cháu Võ Tấn D, sinh ngày 15/02/2014 và cháu Võ Minh Q, sinh ngày 26/12/2015. Bà đề nghị giao con cho ông Ph nuôi, bà cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng/con, thời gian cấp dưỡng từ tháng 9/2022 đến khi các cháu đủ 18 tuổi, lao động tự túc được. Bà làm công nhân, thu nhập một tháng 7.000.000 đồng, ông Ph hiện làm gì, thu nhập bao nhiêu bà không rõ.

Về tài sản chung, nợ chung: bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn ông Võ Ngọc Ph trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân, con chung đúng như bà Th trình bày. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2019 do bà Th nợ nần nhiều người nhưng không nói cho ông biết, ông hỏi thì bà Th giấu nên vợ chồng cãi nhau, trong lúc nóng giận ông có đánh bà Th. Ngoài ra bà Th còn có quan hệ ngoại tình. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay. Trước yêu cầu xin ly hôn của bà Th ông không đồng ý vì ông vẫn còn tình cảm với vợ.

Về con chung: Trường hợp Tòa giải quyết cho ly hôn, ông đồng ý nuôi 03 con chung và đồng ý mức cấp dưỡng, thời gian cấp dưỡng như bà Th trình bày.

Ông buôn bán nhỏ, thu nhập trung bình mỗi tháng khoảng 5.000.000 đồng. Bà Th làm gì, thu nhập bao nhiêu ông không rõ.

Về tài sản chung, nợ chung: ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:*

Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán, Thư ký, Nguyên đơn, Bị đơn đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đúng thành phần, xét xử đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Căn cứ vào đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ kiện này là: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải theo quy định tại các điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Phan Thị Th và ông Võ Ngọc Ph kết hôn là do tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Tân Hải, huyện Ninh Hải cấp giấy chứng nhận kết hôn số 10 ngày 23/3/2009, theo quy định của pháp luật đây là hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên tòa bà Th cương quyết ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng thường xuyên cãi nhau do ông Ph ghen tuông vô cớ rồi đánh đập bà, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay, mạnh ai người đó sống, không quan tâm chăm sóc gì đến nhau. Ông Ph không đồng ý ly hôn vì vẫn còn tình cảm với bà Th. HĐXX thấy rằng: quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, ông Ph đều thừa nhận vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay, không còn quan tâm chăm sóc nhau. Ông cho rằng bà Th ngoại tình nhưng không có chứng cứ gì để chứng minh. Mặt khác, ông cũng không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai bên. Vì vậy nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Thu.

[2.2] Về con chung: ông Ph trình bày trường hợp Tòa giải quyết cho ly hôn, ông đồng ý nuôi 03 con chung, đồng ý với mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/tháng/người con, thời gian cấp dưỡng từ tháng 9 năm 2022 theo như ý kiến của bà Thu đưa ra nên HĐXX ghi nhận.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Từ những phân tích, đánh giá chứng cứ như trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Bà Phan Thị Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: các điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phan Thị Thu.

1. Về quan hệ hôn nhân: bà Phan Thị Th được ly hôn với ông Võ Ngọc Ph.

2. Về quan hệ con cái:

Ông Võ Ngọc Ph có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 con chung là các cháu Võ Nguyên G, sinh ngày 02/6/2010, cháu Võ Tấn D, sinh ngày 15/02/2014 và cháu Võ Minh Q, sinh ngày 26/12/2015.

Bà Phan Thị Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng/người con. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9/2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi, lao động tự túc được.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

3. Về án phí: bà Phan Thị Th phải chịu 300.000<sup>d</sup> (*ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000<sup>d</sup> (*ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm (về cấp dưỡng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000<sup>d</sup> (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số 0006797 ngày 30/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Bà Th còn phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- THA dân sự huyện Ninh Hải;
- UBND xã T H;
- Lưu (hồ sơ, án văn)/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vân Thị Thu Sang**

